

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nữ Thu Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Thanh.

Ông Trần Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2022/QĐXXST-HS ngày 16/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn K, sinh năm x tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Tổ s, ấp b, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H (chết) và bà Dương Thị Tr (chết); chưa có vợ con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 04, gồm có:

- Ngày 26/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 26/9/2016.

- Ngày 31/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 14/01/2018.

- Ngày 27/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 27/3/2020.

- Ngày 19/5/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 15/01/2022.

Nhân thân:

Ngày 27/3/2009, bị đưa vào Cơ sở giáo dục Bền Giá, thời hạn 02 năm về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 03/10/2013.

Ngày 03/10/2011, bị đưa vào Cơ sở giáo dục Bền Giá, thời hạn 02 năm về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 27/3/2011.

Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1985; **Vắng mặt**

Nơi cư trú: Tổ t, ấp b, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/6/2022, bị cáo Trần Văn K từ nhà tại tổ 6, ấp 3, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh đi bộ đến Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp thuộc tổ b, ấp b, xã M, thành phố C để xin tiền những người khám chữa bệnh. Sau khi xin được 6.000 đồng, bị cáo đi bộ ra cổng số 3 của Bệnh viện để về nhà. Khi đi ngang chốt trực bảo vệ của bệnh viện, bị cáo nhìn vào bên trong thấy có 01 cây quạt gió hiệu SENKO, màu đen, cao 1,12m, nặng 4,680g là tài sản của anh Huỳnh Ngọc D - nhân viên bảo vệ của bệnh viện, không người trông coi nên lén lút bước vào, dùng tay phải xách quạt gió mang ra bên ngoài hàng rào bệnh viện, cách nơi để ban đầu khoảng 20m, cất giấu nhằm mục đích chờ khi nào vắng người sẽ mang về nhà sử dụng.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Duy đã đến Công an xã Mỹ Tân trình báo. Qua công tác truy xét, Công an xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh mời bị cáo K làm việc và bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp cây quạt đã chiếm đoạt.

Ngày 04/7/2022, Công an xã Mỹ Tân chuyển hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 269/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Một cây quạt gió (loại quạt đứng) cao 1m12, nhãn hiệu SENKO, có giá trị 200.000đồng. Sau đó, Cơ quan điều tra đã trả lại cây quạt cho anh Duy, anh Duy nhận lại tài sản không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 83/CT-VKS-TPCL ngày 10 tháng 11 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Trần Văn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xét hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn K với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội và điều luật áp dụng để định tội. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn K thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 29/6/2022 tại tổ 7, ấp 3, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp bị cáo Trần Văn K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Huỳnh Ngọc D với giá trị tài sản là 200.000 đồng và tội phạm đã hoàn thành.

Bị cáo là người đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, bị cáo Trần Văn K đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt tuy không lớn nhưng thể hiện tính lười lao động, tham lam của bị cáo, chỉ vì động cơ ích kỷ, tư lợi, muốn có tài sản mà không phải tốn công sức lao động nên đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân, hành vi của bị cáo gây ảnh

hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích và 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản, khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương nhưng không phấn đấu trở thành người công dân tốt mà lại thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác cho thấy thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt và bị cáo là người rất khó tự cải sửa, uốn nắn bản thân chấp hành tốt pháp luật. Do đó, cần phải trừng trị bị cáo thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, tạo niềm tin và sự an tâm cho Nhân dân. Vì vậy, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử còn cân nhắc đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để không chỉ đề cao hiệu quả phòng ngừa mà còn đảm bảo tính hướng thiện đối với người vi phạm và cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- CQ CSĐT CA TP. Cao Lãnh;
- CQ THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bộ phận HSNV CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Nữ Thu Hân